



## **2. BÊN NHẬN THẦU (sau đây gọi là bên B)**

- Tên đơn vị: **TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT**
- Đại diện: Ông Lê Tiến Dũng Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Phòng 2, tầng 1, nhà B, Trường Đại học Mở - Địa chất, Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
- Điện thoại: 0243 7523043 Fax: 0243.7523043
- Tài khoản: 3100211000523 Tại Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Từ Liêm
- Mã số thuế: 0100763608

**Hai bên thống nhất cam kết thực hiện những điều dưới đây như sau:**

### **ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận thực hiện công việc: Khảo sát, lập đề án lập đề án thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá san lấp mặt bằng) tại khu vực thôn 3, xã Quảng Nghĩa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;

Khối lượng công việc thực hiện của hợp đồng như sau:

- 1.1. Khảo sát;
- 1.2. Lập đề án thăm dò.

### **ĐIỀU 2: VỀ CHẤT LƯỢNG**

#### **2.1. Đối với bên B:**

- + Khảo sát, thu thập, tổng hợp tài liệu;
- + Lập đề án thăm dò, dự toán chi tiết;
- + Sửa chữa, bổ sung hoàn thiện theo yêu cầu của cơ quan chức năng;
- + Báo cáo nội dung đề án trước hội đồng các cấp, chỉnh sửa theo yêu cầu của các cơ quan chức năng (nếu có);
- + Chịu trách nhiệm trước bên A về nội dung, độ tin cậy của sản phẩm khi nộp cho bên A.

#### **2.2. Đối với bên A:**

- + Cung cấp các tài liệu hiện có về khu mỏ và của doanh nghiệp có liên quan đến dự án để bên B sử dụng trong quá trình khảo sát, lập báo cáo.
- + Chịu trách nhiệm về các thủ tục hành chính đối với địa phương và các cơ quan quản lý của nhà nước khi thực hiện các công tác thực hiện tại điều 1.
- + Chịu trách nhiệm tổ chức và phương tiện đi lại khi các cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra thực địa khu mỏ.
- + Cử cán bộ theo dõi tiến độ và các hạng mục của hợp đồng.

### **ĐIỀU 3: SẢN PHẨM GIAO NỘP**

Khi hoàn thành từng nội dung công việc ở điều 1 bên B phải nộp cho bên A các sản phẩm theo quy định. Các sản phẩm dự kiến:

- + Đề án thăm dò và bộ bản vẽ kèm theo, số lượng theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước;
- + Đề án chỉnh sửa, hoàn thiện sau các ý kiến của cơ quan chức năng, số lượng theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước;

Các báo cáo, tài liệu đều có bản in và bản mềm kèm theo (ghi trên đĩa CD hoặc USB).

Địa điểm giao nộp: Theo thỏa thuận

### **ĐIỀU 4: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

4.1. Thời gian hiệu lực của hợp đồng:

- + Hợp đồng có hiệu lực từ khi ký kết;
- + Hợp đồng kết thúc khi bên A thanh toán đầy đủ kinh phí cho bên B và bên B xuất hóa đơn theo biên bản thanh lý hợp đồng và giá trị chuyển khoản.

4.2. Thời gian thực hiện của hợp đồng được tính từ Hợp đồng có hiệu lực. Không tính thời gian chờ đợi khác từ bên A và thời gian chờ phê duyệt ở các cấp. Tùy theo điều kiện thực tế có thể thay đổi thời gian thực hiện. Khi thay đổi thời gian của hợp đồng hai bên thông báo bằng văn bản.

- + Thời gian dự kiến: 15 ngày

#### **ĐIỀU 5: GIÁ HỢP ĐỒNG**

5.1. Giá trị hợp đồng: **100.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn).

- + Giá trên đã bao gồm chi phí chuyên gia, nhân công, chi phí máy móc, vật tư, vật liệu; chi phí các loại bảo hiểm bắt buộc, chi phí khảo sát, thu thập tài liệu và toàn bộ các chi phí với các đơn vị có liên quan để hoàn thành xong các công việc theo quy định tại điều 1 Hợp đồng này;
- + Giá trên đã bao gồm Thuế GTGT 10%

5.2. Hình thức Hợp đồng: Trọn gói

#### **ĐIỀU 6: TẠM ỨNG, THANH TOÁN, THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

6.1. Không tạm ứng hợp đồng

6.2. Thanh toán: Bên A thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc sau khi Bên B bàn giao Đề án thăm dò khoáng sản và các giấy tờ sau:

- + Biên bản nghiệm thu hoàn thành;
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ;
- + Văn bản đề nghị thanh toán của Bên B;

6.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

6.4. Thanh lý hợp đồng: Sau khi Bên B bàn giao Đề án thăm dò khoáng sản đủ điều kiện trình cơ quan quản lý nhà nước hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng (kể cả phụ lục hợp đồng nếu phát sinh công việc). Bên B xuất hoá đơn VAT theo đúng số tiền thanh lý hợp đồng giữa hai bên và phù hợp với số tiền bên A chuyển khoản.

#### **ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT**

7.1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của hợp đồng, không được đơn phương thay đổi, hủy bỏ hợp đồng khi chưa được bên đối tác đồng ý bằng văn bản.

7.2. Bên nào vi phạm các điều khoản ghi trong hợp đồng sẽ phải chịu trách nhiệm vật chất và phải bồi hoàn chi phí mà bên kia bỏ ra.

7.3. Trường hợp bất khả kháng: nếu do thiên tai hoặc một lý do khách quan nào khác không thuộc phạm vi giải quyết của bên A và bên B mà hợp đồng không thực hiện được thì hợp đồng sẽ chấm dứt, không bên nào chịu trách nhiệm trước bên nào.

#### **ĐIỀU 8: THỦ TỤC TRANH CHẤP**

8.1. Hợp đồng này là căn cứ cho mọi thỏa thuận ký kết của hai bên và là cơ sở để giải quyết mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

8.2. Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì trở ngại phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực cùng nhau bàn bạc tìm giải pháp để khắc phục.



8.3. Hai bên cam kết nghiêm chỉnh chấp hành những nội dung đã ghi trong hợp đồng. bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc hai bên gặp nhau bàn bạc giải quyết.

**ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.
- Hai bên thống nhất cùng ký tên.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Xuân Đông*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



**GIÁM ĐỐC**  
*PGS-TS. Lê Tiến Dũng*

Số: 22/2020/ TTTKCN-KC

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
(V/v: **Giao nhiệm vụ chuyên môn**)

- Căn cứ vào quyết định số 3603/GDDT ngày 29/8/1996 của Bộ Trưởng Bộ giáo dục & đào tạo V/v thành lập Trung tâm Triển Khai Công Nghệ Khoáng Chất trực thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa Chất.
- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-655 ngày 28/08/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học & Công nghệ.
- Căn cứ Hợp đồng số 102/HĐKT-ĐT ngày 22 tháng 02 năm 2021.
- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của công trình;
- Căn cứ vào trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ, nhân viên kỹ thuật;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Giao cho ông Ngô Xuân Đắc, kỹ thuật địa chất giữ chức chủ nhiệm dự án thực hiện các hạng mục thực hiện đề tài “Khảo sát, lập đề án thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá san lấp mặt bằng) tại khu vực thôn 3, xã Quảng Nghĩa, TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh”.

**Điều 2:** Ông Ngô Xuân Đắc có trách nhiệm tổ chức nhân lực kỹ thuật địa chất, lập dự án và có quyền quyết định thi công, dùng thi công các công trình thăm dò khi đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về công tác thăm dò và khối lượng như đề cương ban đầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà phòng kỹ thuật, kế toán và ông Ngô Xuân Đắc chịu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Lưu: VP TT.

TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG  
NGHỆ KHOÁNG CHẤT



**GIÁM ĐỐC**  
PGS-TS. *Le Tiến Dũng*

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN**

Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm 2020-2021  
TẠI TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ KHOÁNG CHẤT

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT           | Tên hợp đồng  | Số HĐ                 | Ngày ký Hợp đồng | Tổng giá trị hợp đồng | Tổng số tiền chuyển về (*) | Chủ đề tài       | Người tham gia |
|--------------|---|-----------------------|------------------|-----------------------|----------------------------|------------------|----------------|
| 1            | Thi công thăm dò quặng chì kẽm khu vực Sơn Đô, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang   | 11/HĐKT-LG-CNKC       | 19/11/2020       | 530                   | 415                        | Phạm Trường Sinh |                |
| 2            | Khoan địa chất: Dự án Nhà máy cấp điện công nghệ cao tại khu vực thông Tân Hồng, xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai  | 06/2020/HĐ KKSDC      | 3/7/2020         | 450                   | 450                        | Phạm Trường Sinh | Ngô Xuân Đắc   |
| 3            | Khảo sát, lập đề án thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá san lấp mặt bằng) tại khu vực thôn 3, xã Quảng Nghĩa, TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh | 102/HĐKT-ĐT           | 22/02/2021       | 100                   | 100                        | Ngô Xuân Đắc     |                |
| 4            | Lập dự toán và Đề cương Đề án đóng cửa mỏ khu vực III mỏ than Nước Vàng tại xã Lục Sơn, huyện Lục nam, tỉnh Bắc Giang   | 25/2020/HĐ KT-TM-CNKC | 09/9/2020        | 220                   | 150                        | Ngô Xuân Đắc     |                |
| <b>Cộng:</b> |   |                       |                  | <b>1300</b>           | <b>1115</b>                |                  |                |

(\*) Tính trong khoảng thời gian (từ 1/8/2020 đến ngày 31/7/2021)

XÁC NHẬN CỦA TRUNG TÂM



GIÁM ĐỐC  
PGS-TS. Lê Tiến Dũng